TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5- ĐIỆN BIÊN** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 76/2026/QĐST-HNGĐ	*Điện Biên, ngày 20 tháng 8 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 116/2026/TLST-HNGĐ ngày 20/7/2026 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Thào A C, sinh ngày 01/01/1970. Số căn cước công dân: 011070004010; Ngày cấp: 08/05/2021; Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ Công an.

Địa chỉ: Bản H, xã N, tỉnh Điện Biên.

- Bị đơn: Chị Giàng Thị D, sinh ngày 01/01/1972. Số căn cước công dân: 011172004408; Ngày cấp: 08/05/2021; Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ Công an.

Địa chỉ: Bản H, xã N, tỉnh Điện Biên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58,59, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 8 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 8 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Thào A C và chị Giàng Thị D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nhôn nhân: Anh Thào A C và chị Giàng Thị D thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Anh Thào A C và chị Giàng Thị D thỏa thuận giao giao cả 02 con chung là Thào Thị M, sinh ngày 14/6/2009 và Thào Thị S, sinh ngày 02/10/2010 cho chị Giàng Thị D trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu đủ 18 tuổi và có khả năng lao động. Về cấp dưỡng nuôi con chung, anh C và chị D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Các đương sự được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi chung theo quy định của pháp luật.

2.3. Về tài sản chung: Anh C và chị D thỏa thuận: Anh C đồng ý chia cho chị Giàng Thị D được quyền sử dụng 01 ngôi nhà gỗ 01 gian chính 02 mái và 4 thửa ruộng ở phía trên trong đám ruộng của gia đình anh C và chị D, tại khu vực H, thuộc xã N, tỉnh Điện Biên.

Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14:

Anh Thào A C và chị Giàng Thị D được miễn án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của Chính phủ, do anh chị là đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống tại vàng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Phòng GĐ, KT, TT và THA (TAND tỉnh Điện Biên);
- VKSND khu vực 5- Điện Biên;
- THADS tỉnh Điện Biên;
- UBND xã N, tỉnh Điện Biên;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Vàng Thị Dua